

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:
357/2024/HSST
Ngày: 27/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Q;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Q và ông Tạ Quang H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Vũ Việt K - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 354/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 355/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Bàn Xuân H, sinh năm 2005, tại P; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Khu 4, xã T, huyện T, tỉnh P; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bàn Xuân T, sinh năm 1973 và con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/9/2024 Công an quận Hà Đông khởi tố bị can về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo quyết định của cơ quan tố tụng quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Đức A, sinh năm 2003; nơi đăng ký thường trú: Tiểu Khu 13, thị trấn L, huyện L, tỉnh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, Bàn Xuân H liên lạc với bạn xã hội là anh Nguyễn Đức A để đi chơi. Sau đó, anh Đức A điều khiển xe máy Honda Winner X, BKS: 28G1- 3425 của mình đến đón và chở H đến quán trà đá số 116 C, phường P, quận B, thành phố H để uống nước. Tại quán trà đá, H ngồi đối diện anh Đức A ở bàn ghế nhựa kê trên vỉa hè sát đường. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh Đức A ngồi ngủ tại bàn uống nước, H nhìn thấy chìa khoá xe máy của anh Đức A để trên bàn, nhìn xung quanh không có ai để ý nên H lấy chìa khoá xe rồi điều khiển xe máy của anh Đức A đến quán nét ở khu vực Mỹ Đình để chơi điện tử (không nhớ địa chỉ cụ thể). Lúc ở quán nét, H sử dụng facebook “H T” của H đăng bài lên nhóm “Thu mua xe không giấy tờ ở Hà Nội” để rao bán chiếc xe máy vừa chiếm đoạt được. Sau đó, có tài khoản facebook “T N” liên hệ với H hỏi mua chiếc xe máy trên, H bán xe máy với giá 7.000.000 đồng và hẹn giao dịch ở số 58 T, phường M, quận C, thành phố H. Khoảng 3 đến 4 ngày sau, thì cả hai gặp nhau ở điểm hẹn, “T N” đưa 7.000.000 đồng tiền mặt cho H rồi lấy xe máy đi. Khi mua bán cả hai không viết giấy tờ, chỉ giao dịch bằng miệng. Sau khi bán được xe máy, H đã xoá bài viết rao bán xe ở facebook. Ngày 04/9/2024, anh Nguyễn Đức A đến Công an phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tố giác tội phạm.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 742/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 xe máy Honda Winner X, màu đỏ xanh trắng đen, BKS: 28G1- 342.55, số khung: RLHKC3713MY193913, số máy: KC34E1263805, sản xuất năm 2021, đã qua sử dụng (không thu giữ được tài sản, có tài sản tương tự) trị giá 18.000.000 đồng.

Quá trình điều tra H khai nhận như trên và khai, do không có tiền tiêu xài, nên đã chiếm đoạt xe máy bán lấy tiền. Số tiền 7.000.000 đồng H đã tiêu xài hết. Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản facebook “T N” mua xe máy của H: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lý lịch của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về dân sự: Anh Nguyễn Đức A yêu cầu bồi thường 20.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 349/CT-VKSBLT ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội truy tố Bàn Xuân H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H theo nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 18 tháng tù; không phạt bổ sung; trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng, vật chứng: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 14/7/2024, tại số 116 C, phường P, quận B, thành phố H, lợi dụng anh Nguyễn Đức A ngủ, bị cáo Bàn Xuân H đã chiếm đoạt xe máy Honda Winner X, BKS: 28G1- 3425 trị giá 18.000.000 đồng của anh Nguyễn Đức A.

Bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác như trên đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì thiếu tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo đã lợi dụng quan hệ bạn bè rồi xâm phạm quyền sở hữu tài sản của họ, gây mất trật tự trị an xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo còn đang bị điều tra, xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy thể hiện ý thức bất chấp pháp luật của bị cáo. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt xe máy của anh Nguyễn Đức A có giá trị 18.000.000 đồng, đã bán cho người khác và không thu hồi được nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức A. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Nguyễn Đức A 20.000.000 đồng, là sự tự nguyện của bị cáo nên cần ghi nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm. Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Bàn Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Bàn Xuân H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành bản án.

4. Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Bàn Xuân H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Đức A 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người có quyền yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền bồi thường còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo Bàn Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS – VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Q